

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29-6-2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Cường.

2. Ông Lê Việt Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Khánh Nhac - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Hoài L, sinh năm 1991; Địa chỉ: Kiệt A hẻm C đường B, Tổ D, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Xuân B, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Y, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 02 năm 2022, lời khai trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Lương Thị Hoài L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Hoài L và anh Hoàng Xuân B tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã H tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 10/12/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà chồng, hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã. Do đó, chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế từ tháng 11/2018, vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị L không còn tình cảm với anh

B, không thể trở về chung sống với nhau nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Xuân B.

Về con chung: Chị Lương Thị Hoài L trình bày vợ chồng có 02 người con chung là cháu Hoàng Ánh T, sinh ngày 26/01/2016 và Hoàng Ánh T2, sinh ngày 26/10/2018. Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Ánh T2; giao cho anh Hoàng Xuân B được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Ánh T. Anh B và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17 tháng 5 năm 2022 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn là anh Hoàng Xuân B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Xuân B và chị Lương Thị Hoài L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 10/12/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung. Vào khoảng tháng 9/2018, chị L bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị L yêu cầu ly hôn thì anh B đồng ý.

Về con chung: Anh B thừa nhận vợ chồng có 02 người con chung là cháu Hoàng Ánh T, sinh ngày 26/01/2016 và Hoàng Ánh T2, sinh ngày 26/10/2018. Anh B yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Lương Thị Hoài L được ly hôn anh Hoàng Xuân B; giao cháu Hoàng Ánh T, sinh ngày 26/01/2016 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Hoàng Ánh T2, sinh ngày 26/10/2018 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; anh B và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Hoài L và anh Hoàng Xuân B đã đăng ký kết hôn vào ngày 10/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã H tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở tự nguyện. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh B là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường

xuyên cãi vã, vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2018 cho đến nay và không còn quan tâm, yêu thương nhau nữa. Chị L và anh B không có biện pháp để khắc phục mâu thuẫn và đều đồng ý ly hôn. Xét thấy, tình trạng mâu thuẫn giữa vợ chồng chị L và anh B đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L.

[2] Về con chung: Chị Lương Thị Hoài L và anh Hoàng Xuân B công nhận vợ chồng có 02 người con chung là cháu Hoàng Ánh T, sinh ngày 26/01/2016 và Hoàng Ánh T2, sinh ngày 26/10/2018.

Xét yêu cầu nuôi con của chị L thấy rằng: Hiện nay cháu Tâm chỉ mới 04 tuổi và đang ở với chị L, cháu Tiên đang ở với anh B. Để đảm bảo sự phát triển về thể chất lẫn tinh thần, trí tuệ của con nên cần giao cháu Tâm cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Tiên cho anh B tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là có căn cứ. Do đó, xét yêu cầu trực tiếp nuôi con của chị L tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận, không chấp nhận yêu cầu nuôi cả 02 con của anh B.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L và anh B không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Lương Thị Hoài L và anh Hoàng Xuân B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Lương Thị Hoài L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị Hoài L, chị Lương Thị Hoài L được ly hôn anh Hoàng Xuân B.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Ánh T2, sinh ngày 16/10/2018 cho chị Lương Thị Hoài L chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Hoàng Ánh T, sinh ngày 16/01/2016 cho anh Hoàng Xuân B chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị Lương Thị Hoài L và anh Hoàng Xuân B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lương Thị Hoài L và anh Hoàng Xuân B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Lương Thị Hoài L phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng mà chị L đã nộp tại biên lai số AA/2021/0001181 ngày 18/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Lương Thị Hoài L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THA DS thị xã Hương Thủy ;
- UBND xã T
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phương Thảo

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA